

PHỤ LỤC: BỔ SUNG DANH MỤC, KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030 VÀ NĂM 2026 TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH XÃ CHO CÁC DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP GIAI ĐOẠN 2021-2025
CHUYÊN TỪ BQL QUẾ SƠN VỀ XÃ TỪ NGÀY 01/01/2026 VÀ CÁC DỰ ÁN TRƯỚC ĐÂY HUYỆN QUẾ SƠN GIAO CHO UBND XÃ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH HUYỆN ĐẦU TƯ 100% (NAY THÀNH PHỐ GIAO XÃ CÁN ĐỐI VỐN NS XÃ)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HDND ngày .../5/2026 của HDND xã Quế Sơn Trung)

DVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Địa điểm xây dựng	Số Quyết định phê duyệt dự án/Phê duyệt QTHT	Tổng mức đầu tư/Giá trị phê duyệt quyết toán/Khối lượng thực hiện đến thời điểm dừng dự án			Khối lượng dừng dự án (Tinh đến ngày 31/12/2025)	Vốn đã phân bổ đến hết năm 2025 (bàn giao về xã 1/1/2026)				Vốn còn nợ theo tổng mức đầu tư/Giá trị quyết toán được phê duyệt/Khối lượng đến thời điểm dừng dự án (tính đến 31/12/2025)				Dự kiến bố trí KHV ngân sách xã theo chỉ đạo của UBND thành phố		Ghi chú	
						Tổng số	NS TW	NS tỉnh		NS huyện	Tổng số	NS TW	NS tỉnh	NS huyện	Tổng số	NS TW	NS tỉnh	NS huyện	Giai đoạn 2026-2030		Năm 2026
A	CÁC DỰ ÁN BAN QUẢN LÝ QUẾ SƠN CHUYÊN VỀ XÃ TỪ 01/01/2026					55,744.199	6.710	17.031.784	32.002.415	1.450	18.023.573	747.997	7.060.576	10.215	29.217.342	5.962.003	4.868.124	18.387.215	29.217.342	8.332.484	
I	Công trình đã Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đến 31/12/2025					3.010.673	0.000	1.226.984	1.783.689	0.000	2.202.363	0.000	1.102.363	1.100.000	808.310	0.000	124.621	683.689	808.310	808.310	
1	Mương hồ tuyến ĐH01.QS; Lý trình Km12+000 đến Km17+557		8099150		978; 31/12/2025	918.712		384	534.712		784		384	400	135		134.712	134.712	134.712	134.712	Bố trí vốn 2026 trả nợ hết theo giá trị Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành
2	Nghĩa trang liệt sỹ xã Quế Châu		8100051		466; 24/4/2026	224.621		224.621			100		100	125	0	124.621	0	124.621	124.621	124.621	
3	Kiên cố hóa tuyến ĐH23. QS - Lý trình: Km5+300 - Km5+800		8088652		465; 24/4/2026	1.867.34		618.363	1.248.977		1.318.363		618.363	700	549		548.977	548.977	548.977	548.977	
II	Công trình dở dang, chưa thi công đến 31/12/2025 chuyển tiếp sang năm 2026 tiếp tục thi công					41.400	6.710	7.871	26.819	0	13.126	748	3.263	9.115	28.274	5.962	4.608	17.704	28.274	7.524	
1	Xây dựng Trường Mẫu giáo Quế Thuận (điểm trường chính)		8126688		1828; 19/5/2025	10,000	2,210		7,790		1,358.937	358.937		1,000	8,641	1,851.063		6,790	8,641.063	3,000	
2	Gia cố lễ tuyến đường ĐH 12.QS		8069926		2521; 31/12/2023 và 422; 20/2/2025	1,236		477	759		539.5		59.5	480	697		417.5	279	696.5	400	
3	Tuyến đường giao thông - đoạn từ ĐH27.QS đi CCN Gò Đồng Mật		8112184		1472; 18/10/2025	7,500			7,500		3,235.00			3,235	4,265			4,265	4,265.0	300	
4	Nghĩa trang liệt sĩ xã Quế Mỹ (Phú Thọ cũ)		8108774		1392; 1/10/2024	1,894		1,894			1,103.233		1,103.233		791		790.767		790.767	324.174	
5	Trường tiểu học Quế Hiệp	Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Quế Sơn Trung	8111681	Xã Quế Sơn Trung	1459; 16/10/2024	8,270	4,500		3,769.526		1,789.06	389.06		1,400	6,480	4,110.94		2,369.526	6,480.466	2,500	
6	Đầu tư xây dựng tuyến ĐH27.QS - đoạn từ nhà ông Trương Văn Tăng đến giáp ĐH12.QS; Hàng mục: Nền, mặt đường và công trình		8159628		2647; 26/6/2025	7,500		5,500	2,000		4,100		2,100	2,000	3,400		3400		3,400	500	
7	Đường nội bộ Cụm Công nghiệp Quế Cường (nhánh tuyến G11 - G12)		8159703		2664; 27/6/2025	5,000			5,000		1,000			1,000	4,000			4,000	4,000	500	
III	Các công trình đang dừng thi công theo chủ trương cấp trên từ ngày 01/7/2025					11.334	0	7.934	3.400.2	1.450	2,695.480	0	2,695.480	0	135.236	0	135.236	0	135.236	0.000	
1	Trụ sở Công an xã Quế Thuận		7004692		14; 9/4/2024	3,778		2,644.6	1,133.4		420		1,100.205		0.000						Vốn đã phân bổ: Thanh toán 310,528tr.đ và số dư tạm ứng là 789,677tr.đ

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Địa điểm xây dựng	Số Quyết định phê duyệt dự án/Phê duyệt QTHT	Tổng mức đầu tư/Giá trị phê duyệt quyết toán/Khối lượng thực hiện đến thời điểm dừng dự án				Khối lượng dừng dự án (Tính đến ngày 31/12/2025)	Vốn đã phân bổ đến hết năm 2025 (bàn giao về xã 1/1/2026)				Vốn còn nợ theo tổng mức đầu tư/Giá trị quyết toán được phê duyệt/Khối lượng đến thời điểm dừng dự án (tính đến 31/12/2025)				Dự kiến bố trí KHV ngân sách xã theo chỉ đạo của UBND thành phố		Ghi chú
						Tổng số	NS TW	NS tỉnh	NS huyện		Tổng số	NS TW	NS tỉnh	NS huyện	Tổng số	NS TW	NS tỉnh	NS huyện	Giai đoạn 2026-2030	Năm 2026	
2	Trụ sở Công an xã Quế Châu		7004692		20; 03/5/2024	3,778		2,644.6	1,133.4	375	1,075.511			1,075.511		0.000					Vốn đã phân bổ: Thanh toán là 294,989tr.đ và số dư tạm ứng là 655tr.đ
3	Trụ sở Công an xã Quế Hiệp		7004692		81; 12/12/2023	3,778		2,644.6	1,133.4	655	519.764			519.764		135.236		135.236	135.236		
B	CÁC DỰ ÁN HUYỆN QUẾ SƠN TRƯỚC ĐÂY GIAO UBND XÃ LÀM CHỦ ĐẦU TƯ (Đầu tư 100% vốn NS huyện)					11,557	0	0	11,557	0	2,000	0	0	2,000	9,557	0	0	9,557	9,557	5,100	
1	Cầu Sóng Tư		8159700		2657; 26/6/2025	2,556.999			2,557		1,000			1,000		1,556.999		1,556.999	1,556.999	600	
2	Đường giao thông từ ĐT611 đi giáp ĐH 05.QS		8159630		2652; 26/6/2025	9,000			9,000		1,000			1,000		8,000		8,000	8,000	4,500	
TỔNG CỘNG (A+B)						67,301.198	6,710	17,031.784	43,559.414	1,450	20,023.573	747.997	7,060.576	12,215	38,774.341	5,962.003	4,868.124	27,944.214	38,774.341	13,432.484	